

KẾ HOẠCH
DỰ TOÁN THỰC HIỆN CÁC KHOẢN THU, CHI
NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư của Bộ tài chính: số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản khác liên quan; Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ tài chính về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 07 năm 2024 về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/7/2024 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số: 5109/UBND-GDĐT của Ủy ban nhân dân Quận 6 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 6.

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024, tình hình thực tế tại đơn vị cũng như điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập và phát triển các kỹ năng của học sinh. Trường THCS Bình Tây xây dựng Kế hoạch dự toán thu - chi các khoản thu khác năm học 2024-2025 như sau:

MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo điều kiện học tập và an toàn sức khỏe cho học sinh khi tham gia học tập tại trường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.
- Xây dựng định mức các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 theo đúng quy định, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong công tác quản lý tài chính của nhà trường.



- Thông tin, tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh về việc thực hiện công tác tài chính của nhà trường trong năm học 2024-2025.

2. Yêu cầu

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, thực hiện các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 đảm bảo thực hiện theo đúng quy định và được sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, thông tin đến toàn thể phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiểu biết và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, PHHS đảm bảo an ninh trật tự trường học.

- Phát huy sức mạnh tập thể, huy động toàn thể lực lượng trong nhà trường, PHHS tạo điều kiện thuận lợi cho công tác triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với chính quyền, các ban ngành đoàn thể tại địa phương và gia đình học sinh.

I. NGUYÊN TẮC THU CHI

- Các khoản thu, mức thu phải thực hiện thỏa thuận giữa nhà trường với cha mẹ học sinh thể hiện bằng văn bản; khoản thu và mức thu khi thực hiện không vượt qua mức tối đa được Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận 6 quy định, thời gian thu không vượt quá 9 tháng.

- Các khoản thu, mức thu phải phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, điều kiện kinh tế và thu nhập của cha mẹ học sinh và đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương về việc tổ chức các dịch vụ phục vụ và các hoạt động giáo dục cần thiết tại nhà trường; Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, thu nhập của cha mẹ học sinh thống nhất với cha mẹ học sinh về việc lựa chọn các dịch vụ và hoạt động giáo dục khác phù hợp theo nguyên tắc tự nguyện, không áp đặt. Mỗi khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục phải xây dựng toán chi cụ thể để làm cơ sở xác định mức thu đối với học sinh.

- Đối với các khoản thu đủ bù chi không thực hiện thu ở các tháng tiếp theo nếu số thu đã đảm bảo đủ các mức chi phục vụ cho học sinh.

- Mức chi do nhà trường tính toán xây dựng kế hoạch, thống nhất và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo phù hợp với nguồn kinh phí thu được.

II. NỘI DUNG THU

A. Học phí chính khóa:

1. Học phí chính khóa: 60.000 đồng/tháng

B. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án

1. Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”: 3.600.000đ/tháng.

2. Tiền tổ chức thực hiện đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”: 1.500.000 đồng/tháng

C. Các khoản thu dịch vụ cho cá nhân học sinh

1. Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ HS bán trú: 150.000đ/năm.
2. Tiền học phẩm: 50.000đ/năm (phù hiệu, túi đựng bài kiểm tra, giấy in đề kiểm tra, ...)
3. Tiền suất ăn trưa và ăn xế bán trú: 38.000đ/ngày.
4. Tiền nước uống (nước ionlife): 20.000đ/tháng.

D. Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú

1. Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: 300.000đ/tháng.
2. Dịch vụ khám sức khỏe HS ban đầu: 23.000đ/năm
3. Dịch vụ tiện ích ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử): 15.000đ/tháng

E. Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)

- Đối với lớp đã trang bị sẵn máy lạnh: 23.000đ/tháng.

F. Khoản thu tự nguyện

- BHYT năm 2025: 884.520đ/năm.
- Bảo hiểm tai nạn HS: 30.000đ/năm.

III. NỘI DUNG CHI (Đính kèm phụ lục 1)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng dự thảo kế hoạch và lấy ý kiến đóng góp trong Ban giám hiệu, Hội đồng sư phạm, Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Thực hiện bổ sung, điều chỉnh dự thảo kế hoạch sau khi thống nhất các ý kiến đóng góp và hoàn thiện kế hoạch.
- Ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai trong toàn Hội đồng sư phạm, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh bằng nhiều hình thức như bản tin, trang web, group zalo...
- Tổ chức thực hiện thỏa thuận với từng phụ huynh học sinh toàn trường. Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách miễn giảm của nhà nước và các em thuộc diện khó khăn được đề nghị miễn giảm các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa, giáo dục thực hiện theo đề án.
- Triển khai thực hiện các nội dung thu, chi theo kế hoạch trong năm học 2024- 2025, thực hiện điều chỉnh, bổ sung các khoản thu, chi nếu có thay đổi khi có văn bản chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân Quận 6 và sau khi thỏa thuận với phụ huynh học sinh.

2. Các đoàn thể

- Tham gia góp ý các nội dung trong dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025.
- Vận động công đoàn viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động trong phụ huynh học sinh.
- Phối hợp Ban giám hiệu giám sát việc thực hiện các khoản thu, chi theo đúng quy định.
- Phối hợp Ban giám hiệu giám sát công tác công khai, minh bạch trong việc thực hiện các khoản thu, chi hàng tháng.

- Lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn đề xuất hỗ trợ miễn giảm các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khoá, giáo dục thực hiện theo đề án và chăm lo cho các em có điều kiện đến trường.

3. Giáo viên, nhân viên

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung trong Kế hoạch thực hiện các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024 - 2025.

- Tuyên truyền và thực hiện thoả thuận với từng phụ huynh học sinh trong lớp về việc thực hiện các khoản thu. Thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa Ban giám hiệu và phụ huynh học sinh, kịp thời thông tin đến phụ huynh những nội dung, thông báo của nhà trường và phản hồi những ý kiến, phản ánh của PHHS về với Ban giám hiệu để kịp thời trao đổi, xử lý

- Phối hợp với các đoàn thể bình xét học sinh có hoàn cảnh khó khăn đề xuất hỗ trợ miễn giảm các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khoá, giáo dục thực hiện theo đề án và chăm lo cho các em có điều kiện đến trường.

Nơi nhận

- PGD để báo cáo
- BDD CMHS
- PHT, TTCM
- Công đoàn, chi đoàn
- Lưu văn thư

Hiệu trưởng



Trần Đặng Trung Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG THCS BÌNH TÂY

DỰ TOÁN THU-CHI CÁC DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2024-2025

Phụ lục 1

Tên nguồn thu	Nội dung thu	Tổng thu			Nội dung, tỉ lệ chi theo QCCTNB	Tổng chi
		Mức thu	Số học sinh	Thời gian thu		
1. Khoản thu theo quy định	Học phí chính khóa	60.000	1.460	9 tháng	788.400.000	473.040.000
		Tổng cộng			788.400.000	788.400.000
	2% đóng thuế TNDN				59.670.000	
	Chi quản lý trực tiếp và gián tiếp 20% trên tổng thu				596.700.000	
	Chi tiền giữ ngủ, coi ăn, dò bài bán trú hàng tháng				1.275.000.000	
	Chi mua sắm vật tư phục vụ công tác bán trú (giấy vệ sinh, dung dịch khử khuẩn, thùng rác, chổi, kem đánh răng,...) và thiết bị phục vụ công tác vệ sinh cho học sinh bán trú của nhà trường.				397.800.000	
2. Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	300.000	1.170	8,5 tháng	2.983.500.000	654.330.000
		Tổng cộng			2.983.500.000	2.983.500.000
	23.000	1.460	1 năm	33.580.000	33.580.000	
	Tổng cộng			33.580.000	33.580.000	
	2% đóng thuế TNDN				5.708.600	
	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh, chi phí thuê máy lạnh nếu có)				279.721.400	
Tổng cộng			285.430.000	285.430.000		

Tên nguồn thu	Nội dung thu	Tổng thu			Nội dung, tỉ lệ chi theo QCCTNB	Tổng chi
		Mức thu	Số học sinh	Thời gian thu		
3. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án	Dịch vụ tiên ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	15.000	1.460	9 tháng	197.100.000	197.100.000
		Tổng cộng			197.100.000	197.100.000
	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Day và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”; 3.600.000đ/tháng	3.600.000	70	9 tháng	2.268.000.000	265.356.000
					2.268.000.000	2.268.000.000
					2.268.000.000	372.300.000
				2% nộp thuế theo quy định.		
				Chi thù lao giảng dạy, quản lý và tổ chức phục vụ trường tiên hội nhập khu vực và quốc tế. Dự kiến 65%		
				+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày : 200.000 đồng/học sinh/tháng		
				+ Tổ chức dạy học tăng cường Tiếng Anh: 100.000 đồng/học sinh/tháng		
				+ Tổ chức học ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài: 200.000 đồng/học sinh/tháng.		
				+ Tổ chức dạy các bộ môn năng khiếu, môn tự chọn: môn bơi và phòng chống đuối nước 150.000 đồng / học sinh/ khóa học.		
				+ Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục kỹ năng sống: 80.000 đồng/học sinh/tháng.		
				+ Phần mềm hỗ trợ học tập cho học sinh: 130.000 đồng/học sinh/tháng.		
				+ Phần mềm học online K12 Online: 100.000 đồng/năm học		
				+ Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm: Dự kiến mỗi năm 1 lần, mỗi học sinh không quá 400.000 đồng.		
				+ Tổ chức liên kết đào tạo Tin học theo chuẩn quốc tế: 160.000 đồng/tháng		
				Chi hỗ trợ hoạt động giảng dạy học tập và các hoạt động chi thường xuyên khác để đảm bảo các tiêu chí của trường tiên tiến hội nhập khu vực và quốc tế. Dự kiến 15%	2.792.250.000	

